

Số: 67/BC-UBND

Hồng Lộc, ngày 09 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Về tổ chức thi hành pháp luật**

Thực hiện Văn bản 1676/UBND-NC3 ngày 05/03/2026 của uỷ ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh yêu cầu báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật. Ủy ban nhân dân xã Hồng Lộc báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**I. VIỆC THỰC HIỆN CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT**

**1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

UBND xã Hồng Lộc đã chủ động ban hành các văn bản liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của UBND xã, cụ thể như sau:

Ban hành kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/02/2026 về thực hiện nhiệm vụ Tư pháp năm 2026 kèm theo Phụ lục 01 về triển khai công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026. Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 27/01/2026 về ban hành kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản QPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026; Kế hoạch số 15/KH-UBND về xây dựng, tự kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản văn bản QPPL trên địa bàn xã Hồng lộc năm 2026. Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 28/08/2025 về triển khai thi hành Luật văn bản quy phạm pháp luật; công văn 490/UBND-VP ngày 12/10/2025 về thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật văn bản số 490/UBND-VP ngày 02/10/2026 về thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; văn bản số 233/UBND-VP ngày 04/3/2026 về việc đề nghị tăng cường trách nhiệm trong công tác tổ chức thi hành văn bản QPPL, ngoài ra các phòng chuyên môn cấp xã đã tham mưu cho UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản QPPL mới do cấp trên ban hành để tập trung triển khai chỉ đạo theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm là tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực: lĩnh vực đất đai; lĩnh vực an toàn thực phẩm và lĩnh vực công tác chính sách đối với quân đội, hậu phương quân đội

**2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước:**

Trong năm UBND xã không ban hành văn bản QPPL. UBND xã đã tổ

chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành và các văn bản cấp trên đang áp dụng tại địa phương. Cụ thể: đã tiến hành rà soát các văn bản QPPL về dân chủ cơ sở, chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc UBND xã.

UBND xã đã chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch để tổ chức quản lý, điều hành nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của UBND xã nhằm cụ thể hóa các quy định của Trung ương, của tỉnh vào thực tiễn quản lý tại địa phương. Việc ban hành văn bản bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. UBND xã cũng đã chủ động, tích cực tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản do cấp trên lấy ý kiến, đặc biệt là các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân trên địa bàn. Nội dung góp ý cơ bản bảo đảm tính khả thi, sát với thực tiễn cơ sở.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật được triển khai gắn với nhiệm vụ chuyên môn của từng cán bộ, công chức. Qua thực tiễn tổ chức thi hành, UBND xã đã tổng hợp những khó khăn, vướng mắc (như trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết thủ tục hành chính, chính sách hỗ trợ người dân...) để kịp thời báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

UBND xã chú trọng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là công chức tư pháp - hộ tịch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn thảo, quản lý văn bản; từng bước nâng cao chất lượng tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

### **3. Về việc thực hiện các nội dung tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.**

a) Phổ biến, giáo dục văn bản quy phạm pháp luật: UBND xã đã chủ động ban hành các văn bản tổ chức triển khai thực hiện các văn bản QPPL do cấp trên ban hành, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo đã tổ chức tuyên truyền thông qua các hoạt động giao ban, hội nghị, tổ chức tập huấn đã tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật đến với cán bộ, đảng viên và nhân dân trên toàn thể địa bàn xã, góp phần nâng cao ý thức pháp luật và trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật.

b) Giám sát, kiểm tra, rà soát, hợp nhất, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật (Từ khi văn bản quy phạm pháp luật do mình chủ trì soạn thảo hoặc ban hành có hiệu lực): Đối với công tác xây dựng, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã

Hồng lộc ban hành Kế hoạch số 15/KH về xây dựng, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2025. Sau khi ban hành Kế hoạch, các phòng, ban thuộc UBND xã đã tiến hành tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã ban hành.

#### **4. Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật và tính chính xác, thống nhất trong áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền**

##### **4.1. Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

UBND xã đã tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thi hành văn bản ngay khi có hiệu lực, ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân, bảo đảm tiến độ theo quy định. Đồng thời, chú trọng thực hiện đầy đủ các nội dung của văn bản, từ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo kết quả. Việc thi hành được gắn với bảo đảm các điều kiện cần thiết về nhân lực, kinh phí và cơ sở vật chất, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

##### **4.2. Tính chính xác, thống nhất trong áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền (Phụ lục VI)**

(i) Văn bản áp dụng pháp luật đã ban hành có/không có nội dung trái với quy định pháp luật;

Trong thời gian qua, việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trên địa bàn xã được thực hiện cơ bản bảo đảm tính chính xác, thống nhất và đúng quy định. Các văn bản pháp luật khi được triển khai đều được nghiên cứu, quán triệt đầy đủ, từ đó hạn chế tình trạng áp dụng sai, áp dụng không đồng nhất giữa các bộ phận chuyên môn.

Nhìn chung, việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn đảm bảo sự đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực và giữa các ban, ngành, đoàn thể góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, do hệ thống văn bản còn chồng chéo, thay đổi nhanh hoặc có quy định chưa thật sự rõ ràng nên việc áp dụng đôi lúc còn lúng túng, cần tiếp tục được hướng dẫn, tập huấn và hoàn thiện hơn trong thời gian tới.

(ii) Việc áp dụng pháp luật có/không vi phạm về trình tự, thủ tục: Việc áp dụng pháp luật của cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền trên địa bàn cơ bản được thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục theo pháp luật hiện hành. Các bước từ tiếp nhận hồ sơ, xem xét, giải quyết đến ban hành quyết định đều đảm

bảo công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền và thời hạn quy định. Trong kỳ báo cáo, không phát hiện trường hợp vi phạm nghiêm trọng về trình tự, thủ tục trong áp dụng pháp luật.

**5. Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân: Tình hình vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ: trong quá trình thi hành nhiệm vụ không có cán bộ, công chức vi phạm các quy định.**

Trong thời gian qua, công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã cơ bản được triển khai nghiêm túc, đồng bộ.

Nhìn chung, mức độ tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn đạt kết quả tích cực. Phần lớn người dân chấp hành tốt các quy định pháp luật trong các lĩnh vực như đất đai, hộ tịch, xây dựng và an ninh trật tự. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được chú trọng.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế nhất định. Vẫn còn ghi nhận việc chậm trễ trong giải quyết hồ sơ hành chính ở một số lĩnh vực như: lĩnh vực đất đai, chứng thực.

**6. Việc bảo đảm các điều kiện về tổ chức bộ máy, nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho tổ chức thi hành pháp luật**

Để thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật, UBND xã chỉ đạo Văn phòng HĐND&UBND bố trí 01 công chức làm công tác tham mưu lĩnh vực tổ chức hành pháp luật. Về kinh phí và các điều kiện đảm bảo khác phục vụ cho công tác tổ chức thi hành pháp luật còn hạn chế, chưa đáp ứng được theo yêu cầu công việc hiện nay.

Công chức được giao nhiệm vụ tham mưu lĩnh vực tổ chức thi hành pháp luật có trình độ chuyên môn cử nhân luật, tuy nhiên chưa được đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ tổ chức thi hành pháp luật

**II. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT TRƯỚC YÊU CẦU PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI**

**1. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước:**

Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, thiếu thống nhất, chưa theo kịp thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu của chuyển đổi số.

Văn bản hướng dẫn thi hành ở một số lĩnh vực còn ban hành chậm, thiếu đồng bộ, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện.

Tính dự báo của pháp luật chưa cao, chưa đáp ứng kịp thời các vấn đề mới phát sinh.

## **2. Về việc thực hiện các nội dung tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật**

a) Ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật (Những vướng mắc trong quy trình ban hành văn bản quy định chi tiết (nếu có));

Việc triển khai thi hành pháp luật ở một số nơi còn mang tính hình thức, mới chỉ thể hiện bằng việc ban hành văn bản chứ thực tế chưa được triển khai thực sự hiệu quả.

Phân công, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc chưa chặt chẽ, còn chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thi hành pháp luật chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu

c) Phổ biến, giáo dục văn bản quy phạm pháp luật;

Hình thức tuyên truyền còn đơn điệu, chưa ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin.

Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế.

Việc tiếp cận pháp luật của người dân thật sự chưa cao, người dân còn thờ ơ đối với các hoạt động tuyên truyền pháp luật được chính quyền địa phương triển khai. Nhiều lúc còn hiểu sai các quy định.

## **3. Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật và tính chính xác, thống nhất trong áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền**

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành văn bản quy phạm pháp luật: Một số văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành chưa được cập nhật đầy đủ, kịp thời đến cán bộ, công chức; còn phụ thuộc vào việc phổ biến từ cấp trên nên có độ trễ nhất định.

Một số nội dung của văn bản chưa được cụ thể hóa thành nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; việc phân công trách nhiệm đôi khi còn chung chung.

## **4. Tính chính xác, thống nhất trong áp dụng văn bản quy phạm pháp**

## **luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.**

Một số trường hợp áp dụng pháp luật chưa thật sự chính xác, nhất là đối với văn bản mới hoặc có nội dung sửa đổi, bổ sung; Việc áp dụng pháp luật giữa các bộ phận chuyên môn đôi lúc chưa thống nhất, dẫn đến cách xử lý khác nhau đối với cùng một loại vụ việc; Công tác rà soát, kiểm tra việc áp dụng pháp luật chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục; Một bộ phận cán bộ còn lúng túng trong việc viện dẫn, áp dụng văn bản, nhất là các lĩnh vực phức tạp như đất đai, xây dựng; Hệ thống văn bản pháp luật còn có nội dung chồng chéo, thay đổi nhanh, gây khó khăn trong việc áp dụng thống nhất.

### **5. Việc bảo đảm các điều kiện về tổ chức bộ máy, nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho tổ chức thi hành pháp luật.**

Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi hành pháp luật còn thiếu về số lượng, nhất là công chức tư pháp – hộ tịch; Trình độ chuyên môn, kỹ năng áp dụng pháp luật của một bộ phận cán bộ còn chưa đồng đều, chưa đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh pháp luật ngày càng phức tạp; Công tác đào tạo, bồi dưỡng còn chưa thường xuyên, thiếu chiều sâu; cập nhật văn bản pháp luật mới còn chậm. Áp lực công việc lớn do kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực dẫn đến hiệu quả thi hành chưa cao.

Kinh phí dành cho công tác thi hành pháp luật còn hạn chế, phụ thuộc chủ yếu vào ngân sách cấp trên. Chưa bố trí được nguồn kinh phí ổn định cho các hoạt động như: tuyên truyền pháp luật, kiểm tra, rà soát văn bản, theo dõi thi hành pháp luật. Mức chi cho một số hoạt động còn thấp, chưa phù hợp thực tế, ảnh hưởng đến chất lượng triển khai.

## **III. NGUYÊN NHÂN CỦA HẠN CHẾ, BẤT CẬP.**

### **1. Nguyên nhân khách quan**

Hệ thống pháp luật còn chưa đồng bộ, ổn định: Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn hoặc chưa rõ ràng, thường xuyên thay đổi, gây khó khăn trong tổ chức triển khai thực hiện ở cơ sở.

Trình độ dân trí và ý thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế: Gây khó khăn trong công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện pháp luật.

Tác động của quá trình chuyển đổi số, cải cách hành chính: Đặt ra yêu cầu mới về năng lực, kỹ năng của đội ngũ cán bộ, trong khi việc thích ứng chưa đồng đều.

### **2. Nguyên nhân chủ quan**

Nhận thức của cấp ủy, chính quyền và một số bộ phận cán bộ, công chức chưa đầy đủ: Chưa thực sự coi trọng công tác tổ chức thi hành pháp luật, còn mang tính hình thức, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo. Năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ tổ chức thi hành pháp luật còn hạn chế: một số cán bộ chưa nắm vững quy định pháp luật, dẫn đến việc áp dụng chưa chính xác, thiếu thống nhất.

Công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể và các đơn vị chưa chặt chẽ: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa hiệu quả: Nội dung, hình thức chưa đa dạng, chưa phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Trên đây là báo cáo tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn, UBND xã Hồng Lộc báo cáo Sở Tư pháp được biết và tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP HĐND&UBND xã;
- Ban văn hoá – xã hội HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Viết Bình**